TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 216/2017/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Ánh T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Đinh Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành L không có con chung.

2.2.Về tài sản chung: Chị Đinh Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành L có tài sản chung gồm 9,5 chỉ vàng 24K và 01 chỉ vàng 18K, hiện chị T đang quản lý 0,5 chỉ vàng 24K và 0,5 chỉ vàng 18K, anh L đang quản lý 09 chỉ vàng 24K và 0,5 chỉ vàng 18K.

Chị T được hưởng 4,5 chỉ vàng 24K và 0,5 chỉ vàng 18K.

Anh L được hưởng 05 chỉ vàng 24K và 0,5 chỉ vàng 18K.

Anh L có nghĩa vụ giao lại cho chị T 04 chỉ vàng 24K.

2.3. Về nợ chung: Chị Đinh Thị Ánh T và anh Nguyễn Thành L xác định không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Ánh T có nghĩa vụ nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và 412.500đ (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) án phí chia tài sản chung, tổng cộng là 487.500đ (Bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0013989 ngày 24/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, còn lại 232.500đ (Hai trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng) hoàn trả cho chị T.

Anh Nguyễn Thành L có nghĩa vụ nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và 455.000đ (Bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) án phí chia tài sản chung, tổng cộng là 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Tính giá vàng 24K là 3.400.000đ/chỉ, giá vàng 18K là 2.400.000đ/chỉ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Uỷ ban nhân dân xã X (Theo GCN KH số 36/2016, ngày 22/4/2016;
- Lưu hồ sơ vụ án.